

# GIẢNG DẠY TIẾNG ANH CHO SINH VIÊN THẾ HỆ Z: GIẢI PHÁP THÍCH NGHI CHO GIẢNG VIÊN

Đặng Thị Minh Quyên \*

**Tóm tắt:** Mỗi thế hệ sinh viên đều có cách học khác nhau và điều này khiến những giảng viên đại học phải có cách dạy khác nhau để thích nghi, để phù hợp với thế hệ sinh viên đó. Bài viết này đề cập đặc điểm chung nhất của sinh viên Thế hệ Z (hay còn gọi là gene Z), những người sinh ra và lớn lên trong thời đại công nghệ, thời đại của Internet. Tiếp đó tác giả gợi ý một số thay đổi trong cách giảng dạy Tiếng Anh cho thế hệ sinh viên này để việc dạy và học đạt hiệu quả hơn.

**Từ khóa:** Sinh viên gen Z, dạy Tiếng Anh, giải pháp.

**Abstract:** Each generation of students has a different way of learning and this makes us as university lecturers have to have a different way of teaching to adapt, to suit that generation of students. This article mentions the most common characteristics of Generation Z (also known as Gen Z) students, who were born and raised in the age of technology, the age of the Internet. Next, the author suggests some changes in the way English is taught for this generation of students to make teaching and learning more effective.

**Key words:** Generation Z students, English teaching, solutions.

## 1. Mở đầu

Ngày nay, người ta thường chấp nhận rằng các thành viên của mọi thế hệ đều khác với các thành viên của các thế hệ trước về cách họ suy nghĩ và nhận thức thế giới. Sinh viên thế hệ sau đặt ra những thách thức và đòi hỏi các chiến lược dạy và học khác so với sinh viên thế hệ trước. Chính vì lẽ đó, để thành công, người dạy cần phải có những điều chỉnh trong phương pháp giảng dạy.

Những người sinh sau năm 1997 được gọi là Thế hệ Z (Gen Z - Generation Z) hay người bản địa kỹ thuật số (digital natives). Công nghệ số và mạng xã hội đã trở thành một phần không thể thiếu trong cuộc sống của những người thuộc thế hệ này. Các thành viên của Thế hệ

Z đã sử dụng công nghệ kỹ thuật số từ rất sớm và nhận thức của họ về mọi thứ xung quanh được định hình bởi một tư duy độc đáo. Họ khái niệm hóa việc tiếp cận thông tin, xã hội hóa, giải trí, học tập và nhiều khái niệm liên quan đến cuộc sống khác theo một cách khác. Thế hệ sinh viên của chúng ta ngày nay thuộc Thế hệ Z. Ngoài những kiến thức, kỹ năng cơ bản mà họ học giống với các thế hệ trước, sinh viên Thế hệ Z cũng học rất nhiều những kiến thức mới, kỹ năng mới mà xuất hiện trong thời đại của họ. Bên cạnh đó, phong cách học tập của sinh viên Thế hệ Z cũng có sự khác biệt với thế hệ trước. Những phương pháp áp dụng cho sinh viên thế hệ trước có thể không còn phù hợp với những sinh viên Thế hệ Z

\* Trường ĐH KD&CN Hà Nội

ngày nay. Vậy, để tiếp cận các sinh viên Gen Z và giúp họ học tập, nghiên cứu nói chung và học Tiếng Anh nói riêng một cách hiệu quả, giảng viên cần biết sinh viên mình đang dạy là ai, phong cách họ học là gì và từ đó cần thay đổi cách dạy cho thích nghi.

Trong bài báo này, tác giả tập trung vào đặc điểm chung nhất của Thế hệ Z, cách họ có thể học hiệu quả và gợi ý một số giải pháp cho giảng viên trong các lớp học Tiếng Anh tại trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội.

## 2. Thế hệ Z

### 2.1. Định nghĩa



H.1. Thế hệ Z (nguồn ảnh: internet)

### 2.2. Đặc điểm chung

Từ rất nhiều nghiên cứu về Thế hệ Z người ta đã rút ra một số đặc điểm chính của những người thuộc nhóm này như sau.

- Thế hệ Z là thế hệ xã hội đầu tiên lớn lên với khả năng tiếp cận Internet và công nghệ kỹ thuật số di động từ khi còn nhỏ. Các thành viên của thế hệ này đã được mệnh danh là “*người bản địa kỹ thuật số*”.

- Đối với Thế hệ Z, *Google, Instagram và điện thoại thông minh không chỉ là những công cụ tiện lợi, chúng còn là những phần cần thiết của*

Theo Trung tâm Nghiên cứu Pew (Pew Research Center), người thuộc Thế hệ Z là những người được sinh ra từ sau năm 1997 (đến nay chưa có ngày kết thúc được ấn định cho thế hệ này). Tuy nhiên, các nhà nghiên cứu và phương tiện truyền thông đại chúng lại sử dụng cụm từ Thế hệ Z để chỉ những người được sinh ra từ giữa những năm 1990 và đầu những năm 2010. Dù chiếu theo cách nào thì tuyệt đại đa số sinh viên của trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội hiện tại thuộc Thế hệ Z (sinh viên các khóa 24, 25, 26 và 27 chủ yếu sinh trong các năm lần lượt là 2001, 2002, 2003 và 2004).

*cuộc sống.* Thế hệ Z mong muốn được kết nối với thế giới và có thể truy cập thông tin bất cứ lúc nào. Những người Gen Z này lớn lên khi đánh máy không phải thực hiện bằng 10 ngón tay mà chỉ bằng ngón tay cái.

- Trên khắp thế giới, các thành viên của Thế hệ Z đang *dành nhiều thời gian hơn cho các thiết bị điện tử và ít thời gian đọc sách hơn trước đây.*

- *Gen Zers sẽ không quan tâm mấy, thậm chí bỏ qua, các nội dung học nếu nó không quan trọng.* Sinh viên Thế hệ Z

đã trải qua nhiều bài kiểm tra tiêu chuẩn hóa hơn bất kỳ thế hệ nào khác. Nếu nội dung chúng ta đang dạy không được coi là quan trọng hoặc không được “dạy để thi”, sinh viên của chúng ta sẽ không quan tâm. Họ có thể thờ ơ hoặc không muốn học nếu chúng ta không làm nổi bật sự phù hợp của phương pháp dạy và học cũng như nêu rõ tầm quan trọng của những gì chúng ta đang dạy. Họ cần kiến thức thực tế liên quan đến lĩnh vực công việc của họ.

- **Gen Z muốn được phản hồi về bài tập ngay lập tức.** Vì đã quen với phản hồi tức thời mà phương tiện truyền thông xã hội và Internet mang lại, thế hệ sinh viên này thường không đủ kiên nhẫn để chờ đợi.

- **Việc học bằng hình ảnh được Gen Z ưa thích hơn.** Công nghệ đã hiện diện suốt cuộc đời của họ. Họ thích ứng rất nhanh và rất thoải mái với tất cả các loại thiết bị kỹ thuật số.

- **Gen Z là những người làm việc theo nhóm rất tốt.** Họ thích học tập trong một môi trường hỗ trợ với tinh thần đồng đội, những người học chậm hơn được hỗ trợ bởi những người học nhanh hơn. Họ học bằng cách xây dựng kiến thức lẫn nhau. Đối với họ, không có gì sai nếu bạn không hiểu ngay lập tức khi bạn đang học một điều gì đó mới. Thế hệ Z thích chia sẻ kinh nghiệm của họ theo nhóm.

- **Họ có xu hướng tập trung chú ý ngắn và làm tốt nhiều việc cùng lúc.** Môi trường đa phương tiện mà Thế hệ Z lớn lên dường như đã rút ngắn khoảng thời gian chú ý của họ. Nếu bạn yêu cầu họ làm cùng một việc trong nhiều giờ, điều đó có thể sẽ khiến họ choáng ngợp hoặc nản lòng. Họ có thể sẽ thích các hoạt động

hơn nếu họ có thể hoàn thành nhiều việc cùng một lúc, bởi vì họ thường có thể nhanh chóng chuyển sự chú ý từ nhiệm vụ này sang nhiệm vụ khác. Vì vậy, một giảng viên không nên ngạc nhiên khi thấy một sinh viên nghe nhạc, lướt Internet và nói chuyện điện thoại với bạn bè trong khi làm bài tập về nhà. Những hoạt động đa dạng này đều là một phần trong cuộc sống hàng ngày của Thế hệ Z.

- **Thế hệ Z thích học thông qua giải trí.** Thuật ngữ Giáo dục giải trí hoặc giải trí giáo dục (*Edutainment*) chỉ phương tiện truyền thông được xây dựng để giáo dục thông qua giải trí. Theo Wikipedia, thuật ngữ này được sử dụng sớm nhất vào năm 1954 bởi Walt Disney. Thông thường, nó bao gồm nội dung nhằm mục đích giảng dạy nhưng có giá trị giải trí ngẫu nhiên. Edutainment thường tìm cách tiếp cận với khán giả của mình bằng cách đưa các bài học vào một số hình thức giải trí quen thuộc: chương trình truyền hình, máy tính và trò chơi điện tử, phim, nhạc, trang web, phần mềm đa phương tiện, v.v... Thế hệ Z đánh giá cao việc học nếu họ coi đó là hoạt động tương tác với các trò chơi và hoạt động vui nhộn được tích hợp vào chương trình giảng dạy.

- **Sinh viên Thế hệ Z thích thử nghiệm và học hỏi.** Họ thích học bằng cách làm hơn là được bảo phải làm gì hoặc đọc những cuốn sách tĩnh. Họ thích mày mò những ứng dụng, phần mềm mới nhất. Họ sử dụng Internet để tìm hiểu tài liệu mới, nghiên cứu những gì họ không biết, gặp gỡ những người mới và kết bạn. Họ sáng tạo trên mạng xã hội. Nếu họ không biết điều gì đó, họ hỏi thế giới kỹ thuật số như Google, Wikipedia, v.v...

### 2.3. Sinh viên Thế hệ Z tại Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội

Chưa có nghiên cứu riêng nào về đặc điểm của sinh viên Thế hệ Z tại trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội. Tuy nhiên, kết quả khảo sát của các đề tài nghiên cứu khoa học cấp trường liên quan đến công nghệ của các nhóm tác giả Khoa Tiếng Anh A thực hiện trong 3 năm gần đây thì chúng ta có thể thấy đôi nét về sinh viên thế hệ sinh viên chúng ta đang giảng dạy:

- Tất cả sinh viên có các thiết bị công nghệ thông minh. Trong số 4.639 sinh viên tham gia khảo sát thì tỷ lệ dùng máy tính bàn, máy tính xách tay và điện thoại thông minh lần lượt là 4,4 %, 22,1 % và 73,5 %. (Theo nghiên cứu “**Ứng dụng công nghệ 4.0 trong dạy và học Tiếng Anh không chuyên tại HUBT**” thực hiện năm 2020 do Th.S Dương Cẩm Tú làm chủ nhiệm đề tài, sinh viên K24).

- Mạng xã hội rất phổ biến trong sinh viên. Trong số 361 sinh viên được hỏi thì 87% có sử dụng từ 3 trang mạng xã hội trở lên. Trang mạng xã hội được sinh viên sử dụng nhiều nhất là Facebook (93,4%), Zalo (76,5%) và Youtube (67%). Trong số các sinh viên tham gia khảo sát thì chỉ có 16 sinh viên (chiếm 4,4%) sử dụng mạng xã hội ít hơn 1 tiếng/ngày. Đại đa số sinh viên sử dụng từ 2 tiếng trở lên và đặc biệt có đến 127 sinh viên (chiếm 35,2%) sử dụng từ 4 tiếng trở lên. (Theo nghiên cứu “**Ứng dụng mạng xã hội vào việc dạy Tiếng Anh ngoài lớp học cho sinh viên không chuyên ngữ tại HUBT**” năm 2023 do Th.S Đặng Thị Minh Quyên làm chủ nhiệm đề tài, sinh viên K27)

### 3. Một số giải pháp thích nghi

Từ những đặc điểm của Thế hệ Z đã được đề cập đến ở trên, chúng ta, với tư cách là những nhà giáo dục, việc đầu tiên chúng ta cần làm là sử dụng các công nghệ khác nhau để giúp thu hút sinh viên của mình và thúc đẩy động lực học. Chúng ta phải trở nên thành thạo hơn trong việc sử dụng các loại thiết bị, chương trình và ứng dụng khác nhau để có thể được tích hợp chúng vào các lớp học. Chúng ta phải phát triển các hoạt động liên quan đến bài học theo hướng càng số hóa càng tốt, đồng thời các hoạt động học cần liên tục thay đổi. Dưới đây là một số giải pháp cụ thể:

- **Cho phép sinh viên sử dụng điện thoại di động** để truy cập thông tin phục vụ học tập hoặc tương tác trên lớp. Sinh viên Thế hệ Z sử dụng điện thoại di động rất nhiều và hầu hết họ sử dụng điện thoại cho các hoạt động hàng ngày.

- **Sử dụng phần mềm giáo dục.** Có rất nhiều công cụ công nghệ có thể giúp công việc của bạn dễ dàng hơn và thu hút sinh viên Gen Z tham gia. Ngoài các hệ thống quản lý học tập đầy đủ dịch vụ, bạn có thể tận dụng phần mềm để tạo mọi thứ, từ bản trình bày tương tác đến trò chơi giáo dục. Hiện nay, trong Khoa Tiếng Anh A, một số giảng viên đã sử dụng các apps giảng dạy Tiếng Anh trong lớp học của mình như Mentimeter, Kahoot, Quizzi, Quizlet, Liveworksheet, v.v...

- **Tạo nhóm mạng xã hội cho lớp.** Sinh viên thích phương tiện truyền thông xã hội. Giảng viên có thể tạo nhóm mạng xã hội cho lớp và có thể giao các bài tập liên quan đến các chủ đề học trong lớp để sinh viên làm thêm, đăng nhận xét, đồng thời luyện đọc và viết tiếng Anh.



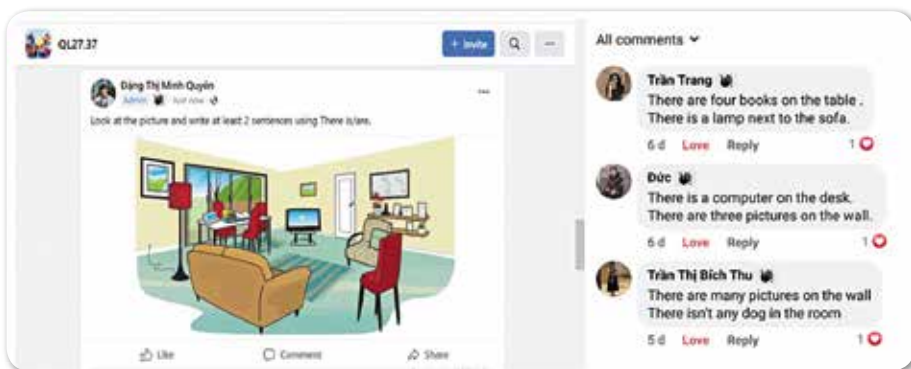
**H.2. Sinh viên tương tác trên Mentimeter**

- Yêu cầu sinh viên thu âm hoặc làm video clip cho hoạt động nói. Với các bài luyện nói Tiếng Anh, ngoài việc thực hiện trực tiếp trên lớp, giảng viên hãy yêu cầu sinh viên ghi lại và tải lên các bài thuyết trình, bài đóng vai (role play) của mình trên một kênh video truyền thông xã hội và thiết lập giao tiếp trực tuyến hoặc ít nhất là tải lên trên nhóm mạng xã hội của lớp. Việc tra soát phần nói trước khi đăng tải cũng là cách giúp sinh viên luyện nói nhiều hơn.

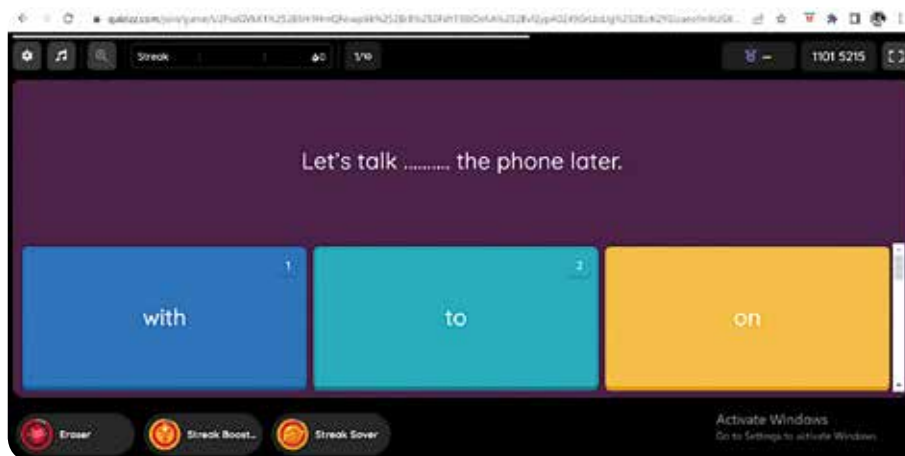
Ngoài việc sử dụng công nghệ, giảng viên chúng ta cũng có thể thay đổi cách trình bày tài liệu học cho sinh viên Thế hệ Z sao cho hấp dẫn và thay đổi các hoạt động học để phù hợp hơn với phong cách học của các em.

- Yêu cầu sinh viên làm các câu đố trực tuyến ngắn. Sinh viên Thế hệ Z thích trả lời các bài kiểm tra ngắn, trực tuyến hơn. Trong các lớp học của mình, giảng viên tải các câu đố lên trên các apps và sinh viên trả lời các câu đố ngắn này trong lớp học bằng cách sử dụng điện thoại di động có kết nối Internet để làm việc này.

- Tăng cường hoạt động đôi/nhóm (Pairwork/Groupwork). Đây là chiến lược giảng dạy cần thiết và hiệu quả cao. Hầu hết mọi hoạt động trong lớp đều có thể được điều chỉnh để thực hiện theo nhóm hoặc cặp nhỏ thay vì cả lớp. Thế hệ Z thích làm việc theo nhóm nhỏ. Sinh viên nhút nhát có thể cảm thấy vui vẻ hơn khi nói chuyện với một hoặc hai



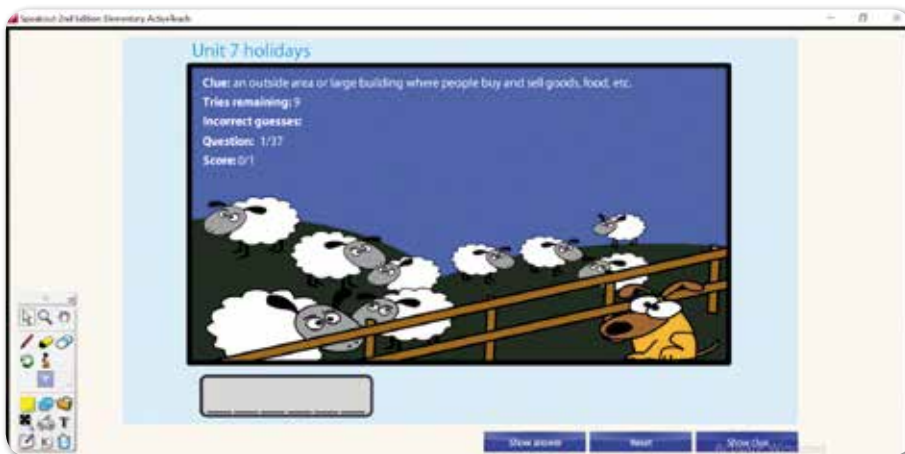
**H.3. Sinh viên làm bài tập trên Facebook Group**



**H.4. Bài kiểm tra ngắn trên Quizizz**

sinh viên khác hơn là trước mặt cả lớp. Trong một lớp đông sinh viên thường có thể cảm thấy vô danh; trong một nhóm nhỏ, họ có cơ hội tỏa sáng. Sinh viên có thể dạy lẫn nhau; sinh viên giỏi hơn có thể giúp đỡ sinh viên yếu hơn và tất cả chúng ta đều biết rằng dạy học là một cách học tuyệt vời!

- **Bổ sung thêm trò chơi vào bài giảng:** Trò chơi rất hiệu quả để ôn tập tài liệu, kiểm tra kiến thức vừa học và cho phép sinh viên giải trí. Sinh viên có thể trở nên rất năng động và tập trung cao độ vào trò chơi. Sinh viên Thế hệ Z là những game thủ ảo và họ yêu thích các thử thách, cạnh tranh trong trò chơi.

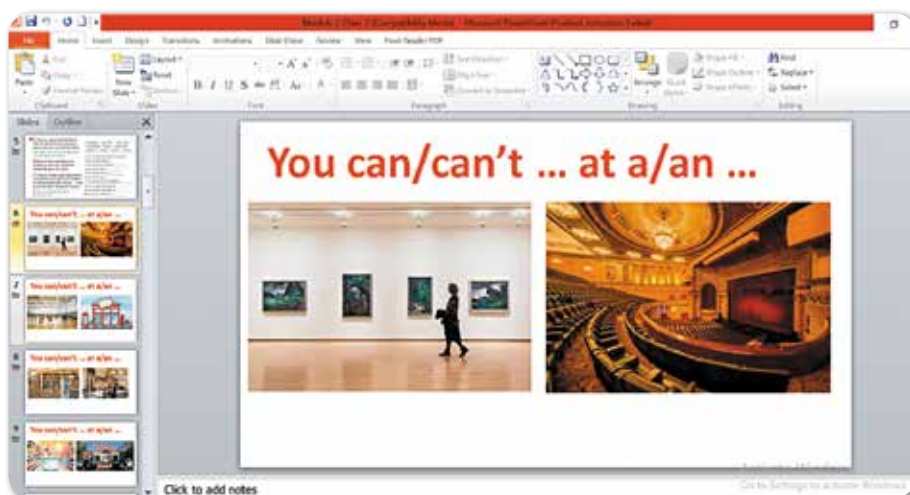


**H.5. Một trò chơi trong Speakout Elementary**

- **Sử dụng hình ảnh, âm thanh, video làm lợi thế cho bài giảng.** Thế hệ Z là những người đa năng nên bạn có thể kết hợp hình ảnh, âm thanh, video vào tất cả các hoạt động giảng dạy của mình. Khỏi văn bản lớn có thể khiến sinh viên mất hứng thú. Sử dụng biểu đồ, đồ họa và đa phương tiện có thể làm cho bài học

đễ nhớ hơn. Sinh viên quen với những trải nghiệm tương tác trên Internet, vì vậy giảng viên nên sử dụng các hiệu ứng hình ảnh phong phú trong bài giảng của mình để thu hút, lôi cuốn và tạo động lực học cho sinh viên hơn.

- **Quan tâm và phản hồi sinh viên nhanh nhất có thể.** Đây là chiến lược



H.6. Một slide bài luyện từ vựng của giảng viên Khoa Tiếng Anh A

quan trọng nhất. Khi chúng ta quan tâm đến những gì đang xảy ra với sinh viên của mình và nhu cầu của các em, sinh viên sẽ tham gia nhiều hơn vào lớp học. Quan tâm đến sự tiến bộ của họ mang lại cho họ phản hồi tích cực và liên tục. Những lời nói tích cực sẽ thay đổi con người và chúng ta cần làm điều này với sinh viên của mình.

#### 4. Kết luận

Mỗi thế hệ sinh viên mới đều sẽ mang lại những thay đổi cho việc dạy và học. Là các nhà giáo dục đại học, chúng ta sẽ liên tục thấy mình cần phải điều chỉnh phong

cách giảng dạy để phù hợp với từng thế hệ sinh viên. Hiểu được những đặc điểm độc đáo của Thế hệ Z, những người sinh ra và lớn lên trong kỷ nguyên công nghệ, sẽ giúp chúng ta nghĩ lại phương pháp giảng dạy và những gì mình đang thực hiện trong lớp học của mình. Từ đó, chúng ta điều chỉnh và bổ sung những cái mới để thích nghi với thế hệ người học. Suy cho cùng, nếu chúng ta không thay đổi cho phù hợp với sinh viên của mình, liệu chúng ta có thực sự đang làm hết sức mình cho việc học của chúng không?

#### Tài liệu tham khảo

1. Dương Cẩm Tú (2020), *Ứng dụng công nghệ 4.0 trong dạy và học Tiếng Anh không chuyên tại HUBT*. Đề tài nghiên cứu cấp trường.
2. Đặng Thị Minh Quyên (2023), *Ứng dụng mạng xã hội vào việc dạy Tiếng Anh ngoài lớp học cho sinh viên không chuyên ngữ tại HUBT*. Đề tài nghiên cứu cấp trường.
3. [https://en.wikipedia.org/wiki/Generation\\_Z](https://en.wikipedia.org/wiki/Generation_Z)
4. <https://www.ebc-online-tefl.com/blog/teaching-english-to-generation-z-students/>
5. <https://www.facultyfocus.com/articles/teaching-and-learning/generation-z-re-thinking-teaching-and-learning-strategies/>
6. <https://icaltefl.com/group-work-pair-work-in-tefl/>
7. <https://www.pewresearch.org/short-reads/2019/01/17/where-millennials-end-and-generation-z-begins/>
8. <https://www.umassglobal.edu/news-and-events/blog/generation-z-traits-teachers-need-to-adapt-to>